

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **300/2018/HSST**
Ngày: **16/11/2018**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đặng Văn Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khuynh

Ông Trần Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: **Ông Lưu Tuấn Long** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 311/2018/HSST ngày 26/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2018/QĐXXST-HS ngày 01/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đối với bị cáo:

LÒ VĂN A, sinh năm: 1992; HKTT và chỗ ở: Bản L - xã L - huyện Đ – Đ ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lò Văn H (Chết); con bà: Quàng Thị D . Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 559 ngày 03/10/2018 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 13/6/2018, Tòa án nhân dân quận Long biên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hiện bị cáo đang ở Trung tâm cai nghiện số 06 Hà Nội. (có mặt).

Bị hại: Anh Lê Đình M- SN: 1978;

HKTT: Hậu T , V , B , Hà Nội. (vắng mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị H – Luật sư Văn phòng luật sư Bảo Nhân thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h ngày 24/5/2018, Lò Văn A đến gặp anh Lê Đình M- SN: 1978, HKTT: H , Vạn T , Ba V , Hà Nội, hiện đang làm việc tại công trình xây dựng số 279 Ngọc T , Long B , Hà N để xin làm việc và được anh M đồng ý. Sau đó, M đưa A về nhà trọ trong ngách 243/2 Ngọc Thụy để ăn cơm. Khoảng 22h cùng ngày, anh M đi ngủ và để 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, 01 điện thoại samsung galaxy S2 ở cạnh gối ngủ. Đến khoảng 0h30' ngày 25/5/2018, chị Lê Thị H là người nấu ăn cho nhóm thợ của anh M phát hiện cửa nhà trọ mở nên đã gọi anh M dậy.

Quá trình kiểm kê tài sản, anh M phát hiện bị mất 02 chiếc điện thoại nêu trên, đồng thời mọi người thấy A không có mặt ở nhà trọ, không rõ A đi đâu. Khoảng 21h ngày 25/5/2018, anh M sử dụng tài khoản Icloud để định vị tìm kiếm chiếc điện thoại Iphone 6 Plus trên và phát hiện vị trí chiếc điện thoại đang ở khu vực hồ B , phường B , quận L , Hà Nội. M điều khiển xe máy đến khu vực hồ Bồ Đề thì phát hiện A đi bộ ngược chiều và đang sử dụng điện thoại của anh. Anh M liền truy hô mọi người đuổi bắt A, thấy vậy, A quay đầu chạy rồi nhảy xuống hồ và bơi ra giữa hồ. Trong quá trình bỏ chạy, A đã vớt 02 chiếc điện thoại đã lấy được của anh M xuống hồ B . Do đối tượng A bơi ra giữa hồ, anh M không thể truy bắt tiếp nên đã đến trình báo Công an phường B . Nhận được tin báo, tổ công tác Công an phường B kết hợp quần chúng nhân dân ra cứu vớt, đưa A lên bờ và chuyển sang bệnh viện Đa khoa Đức Giang sơ cứu, khi sức khỏe A ổn định tổ công tác đã đưa A về trụ sở để xác minh, làm rõ.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Lò Văn A đã khai nhận:

Quá trình ăn ở sinh hoạt cùng anh M tại nhà trọ ở ngách 243/2, A quan sát thấy M có 02 chiếc điện thoại cảm ứng gồm 01 chiếc Iphone và 01 chiếc Samsung nên nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 23h ngày 24/5/2018, A trở dậy, quan sát thấy cửa phòng trọ đã được khóa lại không thể thoát ra ngoài được, A đi ra phía sau nhà và thấy có thể trèo qua tường để ra ngoài được nên A quay vào phòng trọ, lén lút tiến đến vị trí đầu giường ngủ nơi anh M để 02 chiếc điện thoại di động, dùng tay lấy và cho vào túi quần rồi đi ra nhảy qua bờ tường nhà trọ tẩu thoát ra ngoài. Sau khi lấy được điện thoại của anh M, A đi bộ lang thang ở khu vực phường Bồ Đề để tìm nơi tiêu thụ tài sản nhưng chưa bán được. Đến tối ngày 25/5/2018 khi A đang cầm điện thoại của anh M trên tay đi bộ lang thang tại khu vực hồ Ủy ban phường B thì bị anh M phát hiện. Do sợ hãi, A đã

bỏ chạy và nhảy xuống hồ, quá trình bỏ chạy A đã làm rơi 02 chiếc điện thoại xuống hồ. Sau đó A bị quần chúng nhân dân và công an phường B bắt giữ.

Lời khai nhận tội của Lò Văn A phù hợp với lời khai của người bị hại, nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 91 ngày 23/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận 01 điện thoại samsung galaxy S2 màu ghi đã qua sử dụng trị giá 1.000.000đ, 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng trị giá 4.000.000đ. Tổng tài sản trị giá 5.000.000đ.

Quá trình bỏ chạy, A đã vớt 02 chiếc điện thoại đã trộm cắp được của anh M xuống hồ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được tang vật.

Tại phiếu xét nghiệm ma túy của Công an phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội đã xác định Lò Văn A dương tính với ma túy nên Tòa án nhân dân quận Long Biên đã ra Quyết định 64/2018 ngày 13/6/2018 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn A tại trung tâm cai nghiện số 06 Hà Nội.

Tại Bản cáo trạng số 303/CT-VKS-LB ngày 22/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Lò Văn A về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lò Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người bào chữa trình bày luận cứ bảo vệ cho bị cáo với nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhất thời phạm tội chứ không có sự chuẩn bị. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế. Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất trong khung hình phạt để bị cáo sớm trở về xã hội

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về nhân thân: bị cáo có 01 tiền sự hiện đang cai nghiện bắt buộc, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị

cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn A mức án từ 6 đến 8 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định.

Về dân sự: Anh Lê Đình M yêu cầu Lò Văn A phải bồi thường cho anh M số tiền 5.000.000đ tương đương trị giá 02 chiếc điện thoại mà A đã trộm cắp hiện không thu hồi được. Vì vậy, đề nghị buộc bị cáo A bồi thường cho anh M số tiền 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Không.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23h ngày 24/5/2018, tại phòng trọ ngách 243/2 Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Lò Văn A đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại Samsung galaxy S2 màu ghi đã qua sử dụng trị giá

1.000.000đ, 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng đã qua sử dụng trị giá 4.000.000đ của anh Lê Đình M. Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là 5.000.000đ.

Hành vi của bị cáo Lò Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân: Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự: Bị cáo hiện đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt tại Trung tâm cai nghiện số 06- Sóc Sơn, Hà Nội. Vì vậy, bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về dân sự: Buộc bị cáo Lò Văn A bồi thường cho anh M số tiền 5.000.000 đồng là trị giá 02 chiếc điện thoại của anh M không thu hồi được.

Đề nghị giải quyết về dân sự của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về xử lý vật chứng: Không.

[9] Nội dung Luận cứ của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn A phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn A 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 468, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lò Văn A phải bồi thường cho Lê Đình M số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Ngọc